

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải  
quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 2353/QĐ-BTC ngày 03/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 13/TTr-STC ngày 11/7/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT. TC. D.M

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Luân**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP**  
**VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**  
*(Kèm theo Quyết định số: 0146/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**\* CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên TTHC                                                                                                         | Thời hạn giải quyết                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                 | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                               | Ghi chú                                                                                                                         |
|-----|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 1.014034      | Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh | - Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ; | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Cơ quan Đăng ký kinh | Không       | - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.014034” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên TTHC                                     | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                  | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                   | Ghi chú                                                                                                                         |
|-----|---------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |               |                                              | - Bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | doanh cấp xã.                                                                                                                                                    |             | - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.                          |                                                                                                                                 |
| 2   | 1.014035      | Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh | Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ                                                       | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp xã. | Không       | - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;<br>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;<br>- Thông tư số 68/2025/TT-BTC. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.014035” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

### B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên TTHC     | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú     |
|-----|---------------|--------------|---------------------|--------------------|-------------|----------------|-------------|
| 1   | 2.000575.000  | Cấp lại Giấy | - Trường hợp hộ     | - Địa điểm tiếp    | Lệ phí:     | - Nghị định số | Các bộ phận |

| STT | Số hồ sơ<br>TTHC | Tên TTHC                               | Thời hạn giải<br>quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Địa điểm thực<br>hiện                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí        | Căn cứ pháp<br>lý                                                                                                                                 | Ghi chú                                                                                                                                        |
|-----|------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | .00.00.H12       | chúng nhận<br>đăng ký hộ<br>kinh doanh | kinh doanh đã<br>được cấp bản<br>giấy Giấy chứng<br>nhận đăng ký hộ<br>kinh doanh có<br>nhu cầu được<br>cấp lại Giấy này<br>do bị mất, cháy,<br>rách, nát hoặc bị<br>tiêu hủy dưới<br>hình thức khác:<br>Trong thời hạn<br>01 (một) ngày<br>làm việc kể từ<br>ngày nhận được<br>văn bản đề nghị.<br>- Các trường<br>hợp cấp đổi<br>Giấy chứng<br>nhận đăng ký hộ<br>kinh doanh:<br>Trong thời hạn<br>02 ngày làm<br>việc (cắt giảm<br>01/03 ngày làm<br>việc, tỷ lệ<br>33,33%) kể từ | nhận và trả kết<br>quả trực tiếp:<br>Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị<br>thực hiện TTHC:<br>Cơ quan Đăng ký<br>kinh doanh cấp<br>xã. | 75.000<br>đồng/lần | 168/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>30/6/2025 của<br>Chính phủ;<br>- Thông tư số<br>68/2025/TT-<br>BTC ngày<br>01/7/2025 của<br>Bộ trưởng Bộ<br>Tài chính. | tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ<br>“2.000575”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |

| STT | Số hồ sơ TTHC          | Tên TTHC                                                                                | Thời hạn giải quyết                                                                                         | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                               | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                   | Ghi chú                                                                                                                         |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                        |                                                                                         | ngày nhận được hồ sơ hợp lệ                                                                                 |                                                                                                                                                                  |             |                                                                                                  |                                                                                                                                 |
| 2   | 1.001266.000.00.00.H12 | Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                        | Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp xã. | Không       | - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;<br>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;<br>- Thông tư số 68/2025/TT-BTC. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.001266” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |
| 3   | 1.001570.000.00.00.H12 | Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh | Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ                                       | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC: Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp xã. | Không       | - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;<br>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;<br>- Thông tư số 68/2025/TT-BTC. | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.001570” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

| STT | Số hồ sơ<br>TTHC           | Tên TTHC                                                 | Thời hạn giải<br>quyết                                                                                                                            | Địa điểm thực<br>hiện                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí                    | Căn cứ pháp<br>lý                                                                                                     | Ghi chú                                                                                                                                                       |
|-----|----------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4   | 2.000720.000<br>.00.00.H12 | Đăng ký thay<br>đổi nội dung<br>đăng ký hộ<br>kinh doanh | Trong thời hạn<br>02 ngày làm<br>việc (cắt giảm<br>01/03 ngày làm<br>việc, tỷ lệ<br>33,33%) kể từ<br>ngày nhận được<br>đầy đủ giấy tờ<br>quy định | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết<br>quả trực tiếp:<br>Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị<br>thực hiện TTHC:<br>Cơ quan Đăng ký<br>kinh doanh cấp<br>xã. | Lệ phí:<br>150.000<br>đồng/lần | - Nghị định số<br>168/2025/NĐ-<br>CP;<br>- Thông tư số<br>85/2019/TT-<br>BTC;<br>- Thông tư số<br>68/2025/TT-<br>BTC. | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ<br>“2.000720”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |
| 5   | 1.001612.000<br>.00.00.H12 | Đăng ký thành<br>lập hộ kinh<br>doanh                    | Trong thời hạn<br>02 ngày làm<br>việc (cắt giảm<br>01/03 ngày làm<br>việc, tỷ lệ<br>33,33%) từ ngày<br>nhận hồ sơ                                 | - Địa điểm tiếp<br>nhận và trả kết<br>quả trực tiếp:<br>Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã;<br>- Cơ quan, đơn vị<br>thực hiện TTHC:<br>Cơ quan Đăng ký<br>kinh doanh cấp<br>xã. | Lệ phí:<br>150.000<br>đồng/lần | - Nghị định số<br>168/2025/NĐ-<br>CP;<br>- Thông tư số<br>85/2019/TT-<br>BTC;<br>- Thông tư số<br>68/2025/TT-<br>BTC. | Các bộ phận<br>tạo thành cơ<br>bản còn lại của<br>thủ tục được<br>kết nối tích<br>hợp theo mã<br>hồ sơ<br>“1.001612”<br>trên Cổng<br>Dịch vụ công<br>quốc gia |

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành./.

**Tổng số Danh mục có 07 TTHC./.**

**QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN**  
**HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT**  
**ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: 0146/QĐ-UBND ngày 11/7/2025*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

1. Thủ tục: Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 1.014034).

**a) Thời gian giải quyết:**

- Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;

- Bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**\* Bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

2. Thủ tục: Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 1.014035.H12).

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

3. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 2.000575.000.00.00.H12).

**a) Thời gian giải quyết:**

- Trường hợp hộ kinh doanh đã được cấp bản giấy Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có nhu cầu được cấp lại Giấy này do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

- Các trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

**b) Quy trình giải quyết:**

**\* Trường hợp hộ kinh doanh đã được cấp bản giấy Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có nhu cầu được cấp lại Giấy này do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**\* Các trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

4. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 1.001266.000.00.00.H12).

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 2,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

5. Thủ tục: Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 1.001570.000.00.00.H12).

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Nhóm 02 thủ tục hành chính:**

6. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 2.000720.000.00.00.H12).

7. Thủ tục: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (Mã số TTHC: 1.001612.000.00.00.H12).

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện kết quả (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã xem xét, quyết định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại quy trình kèm theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Lưu ý:** Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công quả trước 01 buổi hoặc chuyển ngay. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả và cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.